

Số: 1096/UBND-KTN

Đồng Nai, ngày 10 tháng 02 năm 2025

V/v triển khai, thực hiện các giải pháp chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Kính gửi:

- Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;
- Chủ quản lý các công trình khai thác, sử dụng nước.

Thực hiện Công điện số 128/CĐ-TTg ngày 08/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn;

Sau khi xem xét nội dung đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 12099/STNMT-TNN, KS ngày 25/12/2024 (*File điện tử đính kèm*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ động, tổ chức theo dõi, dự báo chuyên ngành về nguồn nước, xâm nhập mặn, kịp thời cung cấp thông tin cho các địa phương và người dân vùng ảnh hưởng; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả, giảm thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra.

b) Theo dõi, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ đối với các dự án thủy lợi, dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn đang xây dựng, để sớm đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả sau đầu tư.

c) Theo dõi, tổng hợp tình hình hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn ở các địa phương; chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành tham mưu đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý.

d) Tiếp tục xây dựng, theo dõi, giám sát quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa và khai thác nguồn nước công trình khai thác, sử dụng nước; tham mưu điều chỉnh quy trình vận hành công trình trong trường hợp cần thiết, cấp bách.

đ) Nghiên cứu, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn và nâng cao khả năng trữ nước theo thiết kế của các hồ chứa thủy lợi; bảo vệ, phát triển, khôi phục rừng phòng hộ đầu nguồn trên lưu vực.

e) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh, Văn bản số 1069/UBND-KTN ngày 26/01/2024 và Văn bản số 15465/UBND-KTN ngày 13/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh; rà soát và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày **25/02/2025**.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ động theo dõi sát diễn biến thời tiết do các cơ quan có chức năng cung cấp; kịp thời cung cấp thông tin cho các đối tượng khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước nhằm có kế hoạch điều tiết hoạt động sản xuất đảm bảo nguồn nước trong mùa khô hạn và chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; tăng cường công tác quản lý tham mưu cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho các tổ chức, cá nhân; chủ động triển khai các giải pháp phân phối nguồn tài nguyên nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt để tránh xảy ra tranh chấp nguồn nước.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các địa phương thống nhất kế hoạch vận hành linh hoạt, điều tiết nước các hồ chứa thủy lợi, thủy điện để chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

c) Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững, đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

d) Thông tin kịp thời đến Chủ quản lý các công trình khai thác, sử dụng nước trên địa bàn tỉnh nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản này để biết, triển khai thực hiện.

đ) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh, Văn bản số 15465/UBND-KTN ngày 13/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh; rà soát và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày **25/02/2025**.

3. Sở Công Thương

a) Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, các địa phương, Công ty thủy điện Trị An, Công ty thủy điện Phú Tân 2 và các đơn vị có liên quan thống nhất kế hoạch điều tiết nước hồ chứa thủy điện Trị An và thủy điện Phú Tân 2 để bảo đảm cân đối nguồn nước phục vụ phát điện, sinh hoạt và sản xuất; bổ sung nước phòng, chống hạn hán, thiếu nước, đầy mặn cho khu vực hạ du; ưu tiên nguồn nước phục vụ sinh hoạt, bảo đảm sức khỏe cho nhân dân, sau đó là phục vụ các nhu cầu thiết yếu khác.

b) Phối hợp với Công ty thủy điện Trị An và Công ty thủy điện Phú Tân 2 rà soát phương án sản xuất điện trong bối cảnh xảy ra thiếu nước tại hồ thủy điện để có phương án chủ động, bảo đảm cung ứng điện cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh; tăng cường sử dụng các nguồn điện, ưu tiên nguồn nước của các hồ chứa thủy điện phục vụ phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; phối hợp với các cơ quan truyền thông làm tốt công tác phổ biến,

tuyên truyền ý thức sử dụng tiết kiệm điện, đặc biệt là trong các tháng cao điểm nắng nóng.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về bảo vệ và mở rộng nguồn nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị có liên quan xây dựng phương án khai thác, sử dụng nguồn nước dự phòng cấp cho sinh hoạt đô thị trong trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước, hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập Kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định; đề xuất thực hiện các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm tỷ lệ thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước đô thị.

d) Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh, Văn bản số 15465/UBND-KTN ngày 13/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh; rà soát và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh trước ngày **25/02/2025**.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao; có trách nhiệm phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện các giải pháp nhằm giảm thiểu nguy cơ thiếu nước cấp cho hạ du các lưu vực sông và chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa cạn năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

6. Trách nhiệm của Chủ quản lý các công trình khai thác, sử dụng nước

a) Thực hiện vận hành các công trình khai thác sử dụng nước theo quy trình vận hành liên hồ chứa, quy trình vận hành hồ chứa.

b) Đối với hồ chứa Trị An trong quá trình vận hành hồ trong mùa lũ, ngoài việc đảm bảo an toàn cho hạ du, phải xem xét việc tích nước để đảm bảo đáp ứng nhu cầu nước trong mùa cạn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.

(Khoa/chidaochonghan/15.01-42)



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1204/STNMT-TNN, KS

Đồng Nai, ngày 15 tháng 12 năm 2024

V/v dự thảo nội dung triển khai, thực hiện các
giải pháp chủ động phòng, chống hạn hán,
thiếu nước, xâm nhập mặn.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện Công điện số 128/CĐ-TTg ngày 08/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn,

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 15267/UBND-KTN ngày 10/12/2024 về việc triển khai Công điện số 128/CĐ-TTg ngày 08/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo, tham mưu UBND tỉnh như sau:

1. Triển khai đến các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Công thương, Văn hoá Thể thao và Du lịch, Công thương, Xây dựng, Tài chính, UBND các huyện, thành phố Biên Hoà và thành phố Long Khánh và các tổ chức, cá nhân hoạt động lĩnh vực cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai các nội dung sau:

- Công điện số 128/CĐ-TTg ngày 08/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn.

- Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 08/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Đồng Nai thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Chỉ thị số 661/CT-BNN-TL ngày 23/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2023-2024.

- Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 23/11/2022 của Tỉnh uỷ về triển khai thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Bộ Chính trị về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về Bảo vệ và mở rộng nguồn nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.

- Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 18/9/2023 về việc chủ động triển khai thực hiện các biện pháp cấp bách ứng phó với nguy cơ nắng nóng, hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn mùa khô 2023 - 2024 trên địa bàn tỉnh.

Đường Đồng Khởi, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hoà, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: (0251) 3828680 – 3819727; Fax: (0251) 3827364 ; Email: stnmtdongnai@vnn.vn

2. Đảm bảo hoàn thành các mục tiêu theo Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 23/11/2022, cụ thể như sau:

- Đến năm 2025: 95% hộ gia đình ở thành thị và 85% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn, trong đó giải quyết cơ bản tình trạng thiếu nước sinh hoạt, nước cho sản xuất; cơ bản sửa chữa, nâng cấp bảo đảm an toàn các đập, hồ chứa nước bị hư hỏng, xuống cấp, chưa đủ khả năng chống lũ theo thiết kế.

- Đến năm 2030: Cân đối đủ nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; 100% hộ gia đình ở thành thị và 87% hộ gia đình ở nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn. Hoàn thiện đồng bộ hệ thống công trình điều tiết, tích trữ nước trên các lưu vực sông, suối; hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp, thiếu năng lực phòng, chống lũ; bước đầu khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại một số lưu vực sông, suối, hệ thống công trình thủy lợi; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đến năm 2045: Chủ động được nguồn nước phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh; bảo đảm 100% hộ gia đình ở thành thị và nông thôn được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn; chủ động dự báo, cảnh báo dài hạn để xử lý ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu; kiểm soát và khắc phục tình trạng suy thoái, ô nhiễm nguồn nước tại các lưu vực sông, suối, hệ thống công trình thủy lợi; hoàn thiện chính sách về nước đồng bộ, thống nhất, bảo đảm an ninh nguồn nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Tập trung thực hiện nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu được giao theo Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 23/11/2022 của Tỉnh ủy:

- a) Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới

- Các tổ chức đảng, chính quyền các cấp tăng cường tuyên truyền, quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước trong tình hình mới; nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên trong công tác bảo đảm an ninh nguồn nước là yêu cầu tất yếu, khách quan, có vai trò quan trọng trong đảm bảo đời sống dân sinh, sự ổn định và phát triển bền vững kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục tuyên truyền, khuyến khích sự tham gia của cộng đồng trong việc chủ động tích trữ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; phát huy vai trò giám sát của người dân, cộng đồng trong bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước.

- Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, nghề nghiệp trong tuyên truyền, vận động nhân dân quản lý, chủ động tích trữ, sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

b) Hoàn thiện cơ chế, chính sách về bảo đảm an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến an ninh nguồn nước và an toàn đập, hồ chứa nước bảo đảm đồng bộ, khả thi theo quy định của Luật Thủy lợi và các quy định liên quan.

- Triển khai nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện chính sách nhằm khuyến khích, thu hút mọi nguồn lực để đầu tư xây dựng đập, hồ chứa nước đa mục tiêu; hoàn thiện kết cấu hạ tầng thủy lợi, liên kết, kết nối nguồn nước, cấp nước sinh hoạt, tiêu, thoát nước đô thị, bảo đảm nâng cao năng lực cấp nước, tiêu, thoát nước, kết hợp phục hồi nguồn nước suy thoái, ô nhiễm, đảm bảo an sinh xã hội.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn hệ thống tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả từ tỉnh đến địa phương, bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các cấp trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước; tiếp tục rà soát, sắp xếp bộ máy, loại hình đơn vị quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh phù hợp quy định của pháp luật.

- Tăng cường năng lực cho các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp và các doanh nghiệp trong quản lý, vận hành kết cấu hạ tầng thủy lợi, phòng, chống thiên tai, xây dựng, giao thông, thủy điện, cấp nước sinh hoạt trong tình hình biến đổi khí hậu, tác động từ phát triển ngày càng phức tạp, khó lường.

d) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và điều tra cơ bản

- Tăng cường nghiên cứu, đánh giá tác động của các hoạt động phát triển, đặc biệt là công trình thủy điện, thủy lợi ở các lưu vực sông; tiếp tục triển khai nghiên cứu, xây dựng tầm nhìn, kịch bản phát triển, giải quyết các tác động cực đoan về hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng, ô nhiễm, suy thoái nguồn nước, bảo vệ môi trường nước, đặc biệt là giải pháp cho các địa phương khan hiếm nguồn nước như: huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ và các địa phương có nguy cơ cao về an ninh nguồn nước.

- Hoàn thành lập quy hoạch xây dựng tỉnh, trong đó có phương án phát triển thủy lợi, các dự án, công trình có tích chất kỹ thuật, chuyên ngành liên quan đến nguồn nước và đập, hồ chứa nước. Tổ chức triển khai, đánh giá, rà soát và điều chỉnh kịp thời, làm cơ sở định hướng phát triển có trọng tâm, trọng điểm, góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước.

- Tiếp tục triển khai điều tra cơ bản, giám sát, kiểm kê, đánh giá về năng lực kết cấu hạ tầng ngành nước, trữ lượng, chất lượng nguồn nước, kịp thời cung cấp số liệu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, hỗ trợ ra quyết định. Xây dựng và vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu về hồ chứa nước, mức độ bảo đảm

an ninh nguồn nước, chia sẻ dữ liệu đồng bộ, kịp thời giữa các ngành, địa phương, đơn vị liên quan.

e) Nâng cao năng lực tích trữ, điều hòa, phân phối nguồn nước, tiêu, thoát nước phục vụ sản xuất, đời sống dân sinh

- Rà soát, cơ cấu, sắp xếp lại quy mô các ngành, lĩnh vực sản xuất sử dụng nhiều nước. Tăng cường áp dụng các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, tái sử dụng nước; theo dõi, giám sát sử dụng nước để giảm thất thoát, lãng phí nước trong sinh hoạt và sản xuất.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng công trình bảo vệ, kiểm soát nguồn nước, cấp, trữ nước, chuyển nước cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng khan hiếm nước, vùng bị ảnh hưởng lớn từ biến đổi khí hậu. Đầu tư khép kín, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi, bảo đảm chủ động trữ nước ngọt, điều hòa, phân phối nguồn nước trong nội tỉnh, liên vùng, phân bổ nước cho các vùng kinh tế trọng điểm. Xây dựng, hoàn thiện công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn, đô thị, ưu tiên đầu tư cho khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; thực hiện giải pháp tích, trữ nước quy mô nhỏ, hộ gia đình phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

- Điều tra, thống kê lượng nước trữ được vào cuối mùa lũ, đầu mùa cạn hằng năm của các hồ chứa, công trình trữ nước nhằm đảm bảo chủ động trữ nước ngọt, điều hòa, phân phối nguồn nước trong nội tỉnh, liên vùng, phân bổ nước cho các vùng kinh tế trọng điểm và đáp ứng Quy trình vận hành liên hồ chứa theo Quyết định số 1895/QĐ-TTg ngày 25/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Đồng Nai.

f) Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, vận hành, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước

- Hoàn thành sửa chữa, nâng cấp các đập, hồ chứa nước hư hỏng, xuống cấp chưa đủ khả năng thoát lũ theo thiết kế, trong đó ưu tiên nâng cấp các đập, hồ chứa nước có nguy cơ cao, lưu vực tập trung dòng chảy nhanh.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá lại công năng nhiệm vụ, quy trình vận hành của đập, hồ chứa nước, triển khai nạo vét bồi lắng lòng hồ, bảo đảm dung tích phòng lũ của hồ chứa theo thiết kế. Hiện đại hóa hệ thống quan trắc, cảnh báo, cơ sở dữ liệu thông tin liên quan đến an toàn đập, hồ chứa nước. Tăng cường công tác quản lý, vận hành các đập, hồ chứa nước, bảo đảm an toàn công trình và vùng hạ du đập.

g) Nâng cao năng lực phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai liên quan đến nước và biến đổi khí hậu

- Tăng cường năng lực, chất lượng dự báo, cảnh báo thiên tai, nguy cơ mất an ninh nguồn nước theo thời gian thực, bảo đảm sự chủ động, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành. Tăng cường chuyển đổi số, hiện đại hóa công tác quản

lý, vận hành hệ thống công trình thủy lợi, thủy điện, hệ thống chống ngập đô thị, công nghiệp, khu dân cư; quản lý chặt chẽ việc khai thác cát, sỏi lòng sông, tránh gây sạt lở bờ sông, bãi sông.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp, hiện đại hóa mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn, trạm thủy văn chuyên dùng, hệ thống giám sát mặn, động đất và các giải pháp phù hợp theo Luật Khí tượng thủy văn, Quyết định số 1970/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển Ngành Khí tượng Thủy văn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các quy định liên quan. Củng cố, nâng cấp đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, thủy điện; đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng các dự án di dân khẩn cấp phòng, chống lũ lụt, sạt lở đất, sạt lở bờ sông.

h) Nâng cao chất lượng nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ trong bảo đảm an ninh nguồn nước, an toàn đập, hồ chứa nước

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, ứng dụng phát triển vật liệu thân thiện với môi trường, thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, điều tiết nguồn nước; ứng phó với thiên tai liên quan đến nước, bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước.

- Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp mới về khoa học và công nghệ để phát triển, tạo nguồn nước, thu, tích trữ, điều tiết, điều hòa, chuyển nước, liên kết nguồn nước; sử dụng tiết kiệm nước, hiệu quả, an toàn, tuần hoàn, tái sử dụng nước, giảm thất thoát nước, tăng hiệu quả sử dụng nước; giám sát, quan trắc an toàn cho hệ thống hồ, đập và mạng lưới khí tượng thủy văn, động đất; quản lý hiệu quả nhu cầu sử dụng nước trong các ngành kinh tế, nhất là trong nông nghiệp.

i) Tăng cường bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn sinh thủy, phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước

- Kiểm soát, giám sát chặt chẽ các nguồn thải, chất thải xả vào nguồn nước, nhất là nước thải sinh hoạt, công nghiệp. Đánh giá khả năng chịu tải, phân vùng xả thải, hạn ngạch xả nước thải; xác định mục tiêu, lộ trình giảm xả thải vào nguồn nước, công trình thủy lợi không còn khả năng chịu tải.

- Xây dựng và triển khai lộ trình cấm sử dụng các loại hoá chất độc hại gây ô nhiễm nguồn nước; quản lý chặt chẽ khai thác nước ngầm ở khu vực có nguy cơ xâm nhập mặn, sụt lún đất, khu vực đã có nguồn nước máy tập trung.

- Đẩy nhanh việc cải tạo, phục hồi các nguồn nước bị suy thoái, ô nhiễm nghiêm trọng, bảo vệ nguồn nước thực hiện nghiêm các quy định tại Nghị định số 43/2015/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định về quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước trên địa bàn tỉnh. Bảo vệ và nâng cao chất lượng rừng, đặc biệt là rừng phòng hộ đầu nguồn; đẩy nhanh việc phủ xanh đất trống, đồi núi trọc; bảo vệ và phát triển bền vững nguồn sinh thủy, các hệ sinh thái ngập nước quan trọng.

4. Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng để giữ nguồn nước, cân bằng sinh thái, điều hoà khí hậu, giảm nhẹ thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu

- Tiếp tục triển khai thực hiện Thông tri số 12-TT/TU ngày 20/7/2017 về thực hiện Chỉ thị số 13/CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ rừng và phát triển rừng. Công điện số 905/CD-TTg ngày 01/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp cấp bách phòng cháy, chữa cháy rừng.

- Tiếp tục thực hiện quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 3660/QĐ-UBND ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai; thực hiện Kế hoạch hành động REDD+ tỉnh Đồng Nai (PRAP) giai đoạn 2020-2030 theo Quyết định số 4306/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng để duy trì cân bằng sinh thái và lưu giữ đa dạng sinh học, điều hoà khí hậu, phòng hộ bảo vệ môi trường, giảm nhẹ thiên tai, giữ nguồn nước, bảo đảm môi trường, quốc phòng an ninh, thích ứng với biến đổi khí hậu cung cấp gỗ, lâm sản, bảo đảm sự phát triển kinh tế bền vững, nâng cao đời sống nhân dân, duy trì tỷ lệ che phủ rừng **đạt 29%**.

- Bảo vệ và phát triển bền vững diện tích rừng hiện có; phát hiện và ngăn chặn kịp, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp góp phần giữ ổn định tỷ lệ che phủ rừng; phát huy tác dụng và tầm quan trọng của rừng, góp phần giảm nhẹ thiên tai, bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng.

- Nâng cao năng suất và phát huy giá trị của từng loại rừng, thực hiện tốt các chính sách, cơ chế nhằm gia tăng giá trị sản xuất lâm nghiệp, tạo việc làm cải thiện sinh kế của người dân gần rừng, góp phần xóa đói giảm nghèo.

5. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục tổ chức thực hiện các nội dung sau:

a) **Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

- Chủ động, kịp thời tổ chức theo dõi, dự báo chuyên ngành về nguồn nước, xâm nhập mặn, cung cấp thông tin kịp thời cho các địa phương và người dân vùng ảnh hưởng; hướng dẫn, đôn đốc các địa phương triển khai các biện pháp ứng phó phù hợp, hiệu quả, giảm thiệt hại do hạn hán, xâm nhập mặn gây ra.

- Theo dõi, đôn đốc đầy nhanh tiến độ đối với các dự án thủy lợi, dự án cấp nước sinh hoạt nông thôn đang xây dựng, để sớm đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả sau đầu tư.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn ở các địa phương, chủ động phối hợp với các sở, ban ngành đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý.

- Tiếp tục xây dựng theo dõi và giám sát quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa và khai thác nguồn nước công trình khai thác, sử dụng nước; tham mưu điều chỉnh quy trình vận hành công trình trong trường hợp cần thiết, cấp bách.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn và nâng cao khả năng trữ nước theo thiết kế của các hồ chứa thủy lợi; bảo vệ, phát triển, khôi phục rừng phòng hộ đầu nguồn trên lưu vực.

b) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ động theo dõi sát diễn biến thời tiết do các cơ quan có chức năng cung cấp, kịp thời cung cấp thông tin cho các đối tượng khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên nước nhằm có kế hoạch điều tiết hoạt động sản xuất đảm bảo nguồn nước trong mùa khô hạn và chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; tăng cường công tác quản lý tham mưu cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho các tổ chức, cá nhân; chủ động triển khai các giải pháp phân phối nguồn tài nguyên nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt để tránh xảy ra tranh chấp nguồn nước.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các địa phương thống nhất kế hoạch vận hành linh hoạt, điều tiết nước các hồ chứa thủy lợi, thủy điện để chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn và khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm tài nguyên, bảo vệ môi trường gắn với phát triển bền vững, đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về quản lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.

c) Giao Sở Công thương:

- Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, các địa phương, Công ty Thủy điện Trị An, Công ty thủy điện Phú Tân 2 và các đơn vị có liên quan thống nhất kế hoạch điều tiết nước hồ chứa thủy điện Trị An và thủy điện Phú Tân 2 để bảo đảm cân đối nguồn nước phục vụ phát điện, sinh hoạt và sản xuất; bổ sung nước phòng, chống hạn hán, thiếu nước, đầy mặn cho khu vực hạ du; ưu tiên nguồn nước phục vụ sinh hoạt, bảo đảm sức khỏe của nhân dân, sau đó là phục vụ các nhu cầu thiết yếu khác.

- Phối hợp với Công ty Thủy điện Trị An và Công ty thủy điện Phú Tân 2 rà soát phương án sản xuất điện trong bối cảnh xảy ra thiếu nước tại hồ thủy

điện để có phương án chủ động bảo đảm cung ứng điện cho sản xuất, sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh; tăng cường sử dụng các nguồn điện, ưu tiên nguồn nước của các hồ chứa thủy điện phục vụ phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn; phối hợp với các cơ quan truyền thông làm tốt công tác phổ biến, tuyên truyền ý thức sử dụng tiết kiệm điện, đặc biệt là trong các tháng cao điểm nắng nóng.

d) **Giao Sở Xây dựng:**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai về Bảo vệ và mở rộng nguồn nước mặt phục vụ cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2030.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp phát triển nông thôn, Sở Công thương, Ủy ban nhân dân cấp huyện và đơn vị có liên quan xây dựng phương án khai thác, sử dụng nguồn nước dự phòng cấp cho sinh hoạt đô thị trong trường hợp xảy ra sự cố ô nhiễm nguồn nước, hạn hán, thiếu nước trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập Kế hoạch đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, thoát nước đô thị trên địa bàn tỉnh theo quy định; đề xuất thực hiện các giải pháp sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả, giảm tỷ lệ thất thoát nước trong các hệ thống cấp nước đô thị.

e) **Giao các Sở, ban, ngành, các đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công thương và Sở Xây dựng triển khai, thực hiện các giải pháp giảm thiểu nguy cơ thiếu nước cấp cho hạ du các lưu vực sông và chủ động ứng phó với nguy cơ hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trong mùa cạn năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

f) **Trách nhiệm của chủ quản lý các công trình khai thác, sử dụng nước**

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị, chủ động phối hợp với địa phương xây dựng kế hoạch sử dụng nước tại các công trình thủy lợi, thủy điện bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tránh gây thất thoát, lãng phí nguồn nước phục vụ sản xuất, sinh hoạt trong mùa khô 2024.

- Thực hiện vận hành các công trình khai thác sử dụng nước theo quy trình vận hành liên hồ chứa, quy trình vận hành hồ chứa.

- Đối với các hồ chứa Trị An trong quá trình vận hành hồ trong mùa lũ, ngoài việc đảm bảo an toàn cho hạ du, phải xem xét tích nước để đảm bảo đáp ứng nhu cầu nước trong mùa cạn.

Trên đây là nội dung dự thảo triển khai, thực hiện các giải pháp chủ động phòng, chống hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Sở Tài nguyên kính báo cáo UBND tỉnh theo chỉ đạo./. //

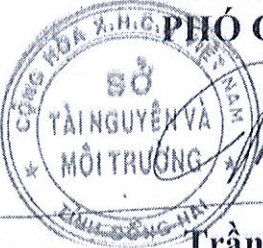
Đính kèm:

- Công điện số 128/CD-TTg ngày 08/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
- Quyết định số 22/QĐ-TTg ngày 08/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ.
- Chỉ thị số 661/CT-BNN-TL ngày 23/01/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
- Kế hoạch số 204-KH/TU ngày 23/11/2022 của Tỉnh ủy.
- Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc và các Phó GD Sở (báo cáo);
- Lưu: VT, TNN, KS.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Vinh